

HỌC VIỆN CÁN BỘ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT
HAI CHƯƠNG TRÌNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

*
Số 06 - QĐ/HĐXDHCT

QUYẾT ĐỊNH

**công nhận sinh viên đại học hệ chính quy
đủ điều kiện học cùng lúc hai chương trình đợt 2 năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 1878/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy định số 384-QĐ/TU ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức hoạt động đào tạo đại học từ năm học 2016 - 2017;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 990-QĐ-HVCB ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học tại Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 942-QĐ/HVCB ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh về kiện toàn Hội đồng xét duyệt sinh viên đủ điều kiện học cùng lúc hai chương trình năm 2025;

Căn cứ kết quả xét duyệt danh sách sinh viên đủ điều kiện học cùng lúc hai chương trình đợt 2 năm 2025 của Hội đồng xét duyệt sinh viên đủ điều kiện học cùng lúc hai chương trình năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận 22 sinh viên đại học hệ chính quy của Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh đủ điều kiện học cùng lúc hai chương trình đợt 2 năm 2025, bắt đầu từ học kỳ I, năm học 2025 - 2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Sinh viên học cùng lúc hai chương trình được hưởng quyền lợi và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức, hành chính, quản trị; Trưởng phòng Quản lý đào tạo; Trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Cố vấn học tập,
- Cổng thông tin điện tử Học viện,
- Lưu Học viện Cán bộ. MT(P.QLĐT).

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN

kiêm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Văn Y

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN CÁN BỘ
HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT
HAI CHƯƠNG TRÌNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HỌC CÙNG LÚC HAI CHƯƠNG TRÌNH ĐỢT 2 NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 -QĐ/HVCB ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Khóa	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngành học chương trình thứ nhất	Mã ngành	Ngành học chương trình thứ hai	Mã ngành	Số tín chỉ tích lũy	Điểm trung bình tích lũy	Năm trúng tuyển chương trình thứ nhất	Điểm trúng tuyển theo phương thức xét điểm thi THPT	Điểm trúng tuyển theo phương thức xét tuyển học bạ	Khối	Ghi chú
1	212010007	6	Nguyễn Xuân	Đạt	21/12/2002	Chính trị học	7310201	Luật	7380101	102	7.22	2021	25.00		C00	
2	212010075	6	Lê Văn	Thạch	03/02/1988	Chính trị học	7310201	Luật	7380101	73	7.14	2021		25.07	D01	
3	212050016	6	Võ Ngọc Bảo	Trâm	26/05/2003	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	102	7.81	2021		27.68	C00	
4	232020040	8	Nguyễn Duy Khánh	An	25/10/2005	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	7310202	Quản lý nhà nước	7310205	62	6.98	2023	22.90		C14	
5	232030127	8	Nguyễn Thị Sao	Cơ	19/01/2005	Luật	7380101	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	7310202	68	7.58	2023	26.26		C00	
6	232050067	8	Nguyễn Mộng Thủy	Dương	15/07/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	61	7.03	2023	22.50		C00	
7	232050001	8	Vũ Quỳnh	Giang	11/02/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	61	7.43	2023	22.75		D01	
8	232010052	8	Võ Thị Bảo	Hà	02/04/2005	Chính trị học	7310201	Luật	7380101	63	7.07	2023	22.95		C14	
9	232010046	8	Trần Bích	Hợp	04/11/2005	Chính trị học	7310201	Luật	7380101	59	7.02	2023	23.30		C14	
10	232010033	8	Nguyễn Hồ Khánh	Linh	05/07/2005	Chính trị học	7310201	Luật	7380101	63	7.03	2023		23.81	C00	
11	232040014	8	Đoàn Kim	Ngân	17/09/2005	Công tác xã hội	7760101	Luật	7380101	57	7.55	2023	24.65		C14	
12	232050030	8	Lê Phạm Hoàng Kim	Ngọc	14/10/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	61	7.31	2023		26.08	C00	

STT	MSSV	Khóa	Họ	Tên	Ngày sinh	Ngành học chương trình thứ nhất	Mã ngành	Ngành học chương trình thứ hai	Mã ngành	Số tín chỉ tích lũy	Điểm trung bình tích lũy	Năm trúng tuyển chương trình thứ nhất	Điểm trúng tuyển theo phương thức xét điểm thi THPT	Điểm trúng tuyển theo phương thức xét tuyển học bạ	Khối	Ghi chú
13	232050020	8	Trần Ánh	Ngọc	30/04/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	61	7.43	2023	22.99		C00	
14	232030072	8	Nguyễn Thị Yến	Nhi	23/03/2005	Luật	7380101	Chính trị học	7310201	62	7.31	2023	23.70		C00	
15	232010066	8	Phạm Thị Yến	Như	31/05/2005	Chính trị học	7310201	Luật	7380101	61	7.55	2023	23.96		C14	
16	232050004	8	Nguyễn Thị Ánh	Quyển	17/03/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	61	7.89	2023	23.75		C00	
17	232040029	8	Nguyễn Vũ Mỹ	Quyển	04/07/2005	Công tác xã hội	7760101	Luật	7380101	59	7.75	2023	21.50		C00	
18	232050103	8	Phạm Cẩm	Tú	04/07/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	63	7.10	2023		26.58	C00	
19	232050138	8	Đoàn Trần Diễm	Thùy	10/02/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	63	7.44	2023	22.50		C00	
20	232040045	8	Trương Ngọc Khánh	Trân	28/09/2005	Công tác xã hội	7760101	Luật	7380101	59	7.56	2023	23.95		C14	
21	232030111	8	Nguyễn Quốc	Vinh	03/10/2005	Luật	7380101	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	7310202	60	7.91	2023	25.65		C00	
22	232050006	8	Trần Linh	Vy	06/04/2005	Quản lý nhà nước	7310205	Luật	7380101	61	6.84	2023	23.50		C00	

Danh sách có 22 sinh viên./.